

TÁC ĐỘNG CỦA CHÍNH SÁCH GIẢM THUẾ GTGT THEO NGHỊ QUYẾT 43/2022/QH15 TỚI KINH TẾ - XÃ HỘI VÀ NHỮNG BÀI HỌC KINH NGHIỆM Ở VIỆT NAM

Lãnh Thị Hòa*, Nguyễn Thị Thơm
 Trường Đại học Công nghiệp Quảng Ninh
 *Email: lanhhoa84@gmail.com

TÓM TẮT

Giai đoạn 2020-2021, nước ta chịu ảnh hưởng nặng nề của đại dịch Covid-19, Chính phủ đã ban hành gói chính sách giảm thuế GTGT theo Nghị quyết 43/2022/QH15 để phục hồi lại nền kinh tế. Trong quá trình thực hiện gói chính sách giảm thuế này của Chính phủ, ngoài mục tiêu phục hồi nền kinh tế toàn đất nước sau đại dịch, còn góp phần hỗ trợ người dân tiêu dùng và doanh nghiệp khắc phục hậu quả của đại dịch để lại. Bên cạnh những kết quả đạt được theo mục tiêu Chính phủ đề ra, cũng như lợi ích mà người dân và doanh nghiệp nhận được thì vẫn còn không ít những khó khăn trong quá trình thực hiện gói chính sách này. Trên cơ sở nghiên cứu sử dụng các phương pháp so sánh, phân tích số liệu để đánh giá những ưu điểm cũng như những hạn chế của gói chính sách giảm thuế GTGT tới người tiêu dùng, doanh nghiệp, Chính phủ. Từ đó, nhóm tác giả đưa ra những bài học kinh nghiệm có thể là tài liệu tham khảo cho các gói giải pháp khác trong tương lai.

Từ khóa: Thuế GTGT, Nghị quyết 43, Phục hồi phát triển kinh tế, Đại dịch Covid-19

1. BỐI CẢNH NGHIÊN CỨU GÓI CHÍNH SÁCH GIẢM THUẾ GTGT THEO NQ43/2022/QH15

1.1. Bối cảnh kinh tế, chính trị, xã hội

a. Bối cảnh kinh tế

Trong 3 tháng đầu năm 2022, tình hình kinh tế thế giới đang trong đà vực dậy sau đại dịch Covid-19. Kinh tế – xã hội trong nước đã có những tiến triển tích cực, các hoạt động sản xuất của các ngành nghề được đẩy mạnh, chuỗi cung ứng toàn cầu dần được tháo các nút thắt, lưu thông trở lại. Theo nguồn số liệu của Tổng cục thống kê về tình hình kinh tế toàn nước đạt được trong quý I đầu năm 2022 được thể hiện thông qua chỉ tiêu tốc độ tăng trưởng GDP qua bảng 1.

Bảng 1. Tốc độ tăng trưởng GDP quý I các năm 2019-2022

Chỉ tiêu	Quý I			
	2019/2018	2020/2019	2021/2020	2022/2021
GDP	6,79%	3,68%	4,72%	5,03%

[Nguồn số liệu của Tổng cục Thống kê]

Theo báo cáo của Tổng cục Thống kê, tốc độ tăng trưởng GDP thực tế của Việt Nam trong quý I năm 2022 cao hơn so với cùng kỳ năm 2020 và

2021. Tuy nhiên, tốc độ tăng đó vẫn thấp hơn so với tốc độ tăng trưởng đã đạt được là 6,79% của quý I năm 2019 - thời kỳ chưa xuất hiện đại dịch Covid-19. Song đây cũng chính là một tín hiệu đáng mừng, cho thấy nền kinh tế nước ta đang có dấu hiệu hồi phục sau đại dịch.

Về tốc độ tăng trưởng kinh tế của khu vực công nghiệp và xây dựng xét riêng trong quý I năm 2022 so với cùng kỳ năm 2021 đều trên đà tăng, cụ thể: ngành công nghiệp tăng 7,07%; công nghiệp xây dựng tăng 2,57%; công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 7,79 %, đặc biệt ngành khai khoáng đã tăng 1,23% sau khi năm 2021 ghi nhận tốc độ tăng trưởng âm.

Trong khu vực các ngành dịch vụ như: ngành tài chính ngân hàng, vận tải, kho bãi, dịch vụ lưu trú, ăn uống trong quý I năm 2022 cũng đã có những kết quả rất khả quan. Do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19, dưới sự chỉ đạo của Chính phủ, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam vẫn tiếp tục duy trì mức lãi suất điều hành thấp, nhằm tạo điều kiện để các tổ chức tín dụng vẫn áp dụng mức lãi suất cho vay thấp để hỗ trợ nền kinh tế phục hồi.

Nhờ các chính sách quản lý, hỗ trợ kịp thời, hợp lý của Nhà nước, tốc độ tăng trưởng trong quý I năm 2022 của các lĩnh vực du lịch, lưu trú, ăn uống tăng thêm 1,79 % so với cùng kỳ năm 2021. Mặc dù tỷ lệ tăng trưởng còn thấp nhưng đây được xem như là một dấu hiệu cho thấy ngành du lịch và dịch vụ đã có sự phục hồi trở lại sau 3 năm ảnh hưởng của đại dịch Covid-19. Nguyên nhân chủ yếu là do: nước ta đã dần kiểm soát được đại dịch, các cửa khẩu từng bước được mở lại, hoạt động thương mại quốc tế được lưu thông, lượt khách quốc tế vào Việt Nam tăng dần dẫn đến nhu cầu đi lại, vui chơi, giải trí, ăn uống, lưu trú đã tăng lên.

Trong 3 tháng đầu năm 2022, theo báo cáo của Tổng cục Thống kê [1] ghi nhận, số lượng mở cửa hoạt động trở lại và thành lập mới của các doanh nghiệp tăng 36,7% so với quý I năm 2021. Tổng vốn đăng ký kinh doanh bổ sung vào nền kinh tế theo ghi nhận tăng 21%, trong đó các doanh nghiệp đang hoạt động có số vốn đăng ký tăng thêm đạt 34,5%. Kết quả này cho thấy, các doanh nghiệp có niềm tin, động lực và nhận được sự hỗ trợ tốt từ phía Nhà nước, quyết tâm cùng toàn Đảng, toàn dân phục hồi phát triển nền kinh tế của đất nước sau đại dịch.

Theo số liệu của Tổng cục Thống kê, vốn đầu tư toàn xã hội thực hiện theo giá hiện hành quý I năm 2022 tăng trưởng tích cực, cụ thể thể hiện qua bảng 2.

Bảng 2. Vốn đầu tư toàn xã hội thực hiện theo giá hiện hành trong quý I các năm 2019-2022

(Đơn vị: 1.000 tỷ VNĐ)

Khu vực	Quý I			
	2019	2020	2021	2022
Nhà nước	106,7	113,9	124,9	136,5
Ngoài Nhà nước	264	274	296,1	323,1
FDI	94,4	89,3	95,1	102,6

[Nguồn: số liệu của Tổng cục Thống kê]

Qua số liệu trên cho thấy, quý I năm 2022 vốn đầu tư toàn xã hội thực hiện theo giá hiện hành đều tăng so với cùng kỳ các năm 2019, 2021 trên cả 3 khu vực: Nhà nước, ngoài Nhà nước và đầu tư trực tiếp nước ngoài FDI (Foreign Direct Investment). Từ đó cho thấy, nước ta đã đạt được thành công ban đầu trong việc huy động và

sử dụng nguồn vốn đầu tư, đây là động lực thúc đẩy tăng trưởng kinh tế năm 2022.

Về tình hình thu - chi ngân sách Nhà nước trong 3 tháng đầu năm 2022, theo kết quả điều tra cho thấy nước ta vẫn đảm bảo chủ động các khoản chi cho nhu cầu quản lý, phát triển kinh tế, xã hội, an ninh, quốc phòng, đảm bảo thanh toán chi trả các khoản nợ đến hạn cho các đối tượng. Cụ thể, theo ghi nhận từ nguồn dữ liệu của Tổng cục Thống kê, tổng thu ngân sách Nhà nước đạt 25,5% dự toán năm và tổng các khoản chi ngân sách Nhà nước đạt 15,6% dự toán năm [1].

Về chỉ số giá tiêu dùng CPI (Consumer Price Index) trong quý I năm 2022 tăng 1,92% so với cùng kỳ năm 2021, lạm phát tăng 0,81%. Nguyên nhân chủ yếu là do giá nhiên liệu đầu vào trên thế giới tăng, giá trị hàng hóa thiết yếu cũng tăng theo.

Như vậy, nhìn chung toàn bộ nền hình kinh tế của nước ta trong quý I năm 2022 vẫn chịu ảnh hưởng tiêu cực không nhỏ của đại dịch Covid-19, nhưng đã có những tín hiệu khởi sắc so với cùng kỳ của các năm trong thời gian cao điểm của đại dịch 2019-2021.

b. Bối cảnh chính trị

Quý I đầu năm 2022 thì đây là thời gian mà tình hình dịch bệnh nước ta vẫn còn đang diễn biến phức tạp, nhiều địa phương có số ca mắc vẫn tăng nhanh ở hầu hết các tỉnh thành. Trước tình hình đó, Đảng và Nhà nước ta nhận định giải pháp quan trọng để kiểm soát được đại dịch Covid-19 chính là đẩy nhanh tốc độ tiêm phòng vắc-xin trên diện rộng cả nước. Để đảm bảo nguồn vắc-xin đủ cho nhân dân Chính phủ Việt Nam đã tích cực chỉ đạo: một mặt đẩy nhanh công tác nghiên cứu sản xuất vắc-xin trong nước, mặt khác đẩy mạnh công tác ngoại giao vắc-xin. Sự thành công trong công tác ngoại giao đó chính là Việt Nam chúng ta đã nhận được 150 triệu liều vắc-xin thông qua hoạt động đàm phán nhận viện trợ và mua từ các nước đối tác, bạn bè láng giềng. Đây chính là một thành công trong công tác ngoại giao cũng như khẳng định mối quan hệ của nước ta trên cộng đồng thế giới.

Trước tình hình đại dịch đang diễn biến phức tạp trong và ngoài nước, tình hình an ninh chính trị của đất nước luôn được Đảng, Nhà nước, Chính phủ, Quốc hội và các bộ, ngành quan tâm đề cao không chủ quan, giữ vững ổn định. Dưới sự lãnh đạo của Đảng, toàn Đảng, toàn dân đồng lòng đoàn kết chung tay đẩy lùi dịch bệnh, giữ vững an ninh quốc phòng, từng bước khắc phục thiệt hại đại dịch để lại.

c. Bối cảnh xã hội

Trước diễn biến phức tạp của đại dịch Covid-19, Chính sách thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19 giúp cho thị trường lao động trong ba tháng đầu năm 2022 có nhiều khởi sắc. Khi nhiều doanh nghiệp mở cửa hoạt động trở lại thì số lao động quay lại làm việc tăng lên. Các doanh nghiệp đã thay đổi từ khép kín phòng chống dịch sang thích ứng linh hoạt với hoạt động sản xuất trong thời kỳ dịch bệnh. Đây chính là nguyên nhân giúp cho số lượng lao động có việc làm cũng như thu nhập bình quân tháng của người lao động tăng lên so với thời gian trước khi đại dịch hoành hành. Chính điều đó làm số người trong độ tuổi lao động có việc làm gia tăng, làm giảm tỷ lệ thất nghiệp và tỷ lệ thiếu việc làm. Tuy nhiên, do nền kinh tế mới chỉ đang dần phục hồi lại, các doanh nghiệp còn gặp rất nhiều khó khăn nên số người chưa tìm được việc làm trở lại hoặc chưa tìm được việc phù hợp sau đại dịch vẫn còn chiếm tỷ lệ cao.

Đảng và các cấp chính quyền quan tâm đến đời sống dân cư và công tác an sinh xã hội; chương trình xây dựng nông thôn mới trong những năm qua đã góp phần rút ngắn khoảng cách nông thôn thành thị, từng bước phát triển đồng bộ kinh tế cơ sở hạ tầng, nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân nói chung.

Trước những diễn biến phức tạp của dịch Covid-19, ngành Giáo dục đã triển khai nhiều giải pháp nhằm hỗ trợ người học và cơ sở đào tạo tổ chức dạy và học thích ứng tình hình diễn biến của dịch bệnh. Tính đến đầu năm 2022, sau kỳ nghỉ tết Nguyên Đán, nhiều địa phương đủ điều kiện trong công tác phòng chống dịch đã đón học sinh trở lại trường học tập trực tiếp và đã tổ chức dạy học 2 buổi/ngày.

Với biện pháp đẩy nhanh tốc độ tỷ lệ bao phủ vắc-xin cao trên phạm vi toàn quốc và tăng cường công tác hỗ trợ chăm sóc đối tượng mắc Covid-19, nên mặc dù số ca vẫn tiếp tục tăng nhanh tại hầu hết các tỉnh, thành phố chủ yếu do biến thể BA.2 của biến chủng Omicron nhưng đã có tỷ lệ giảm sâu về số ca chuyển nặng và số ca tử vong.

Như vậy, nhìn chung tình hình xã hội của nước ta trong 3 tháng đầu năm 2022 cũng có những chuyển biến rất tích cực. Dịch bệnh dần được kiểm soát, cuộc sống người dân thích nghi dần với dịch bệnh.

1.2. Nội dung chính sách giảm thuế GTGT theo nghị quyết 43/ 2022/QH 15

Trước diễn biến phức tạp của dịch bệnh Covid-19 và những hậu quả để lại của dịch bệnh đến nền kinh tế, xã hội và đời sống người dân cả nước, Chính phủ đã có những chính sách nhằm hỗ trợ người dân và doanh nghiệp. Một trong những chính sách đó chính là ngày 28/01/2022 Chính phủ đã ban hành Nghị định số 15/2022/NĐCP quy định về nội dung miễn, giảm thuế theo Nghị quyết 43/2022/QH15 của Quốc hội khóa 15 về chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội [7].

Theo đó, nội dung của gói chính sách từ ngày 01/02/2022 đến hết ngày 31/12/2022 áp dụng giảm 2% thuế GTGT đối với các nhóm hàng hóa, dịch vụ đang áp dụng mức thuế suất thuế GTGT 10% trừ một số hàng hóa, dịch vụ như: viễn thông, tài chính, ngân hàng, công nghệ thông tin, hàng hóa và dịch vụ chịu thuế tiêu thụ đặc biệt,... Gói giải pháp này của Chính phủ một mặt nhằm giúp cho Chính Phủ hướng tới mục tiêu phục hồi nền kinh tế toàn đất nước sau đại dịch, mặt khác góp phần hỗ trợ người dân tiêu dùng và các doanh nghiệp phục hồi sản xuất kinh doanh sau ảnh hưởng nặng nề của đại dịch.

2. TÁC ĐỘNG CỦA CHÍNH SÁCH GIẢM THUẾ GTGT TỚI NGƯỜI TIÊU DÙNG, DOANH NGHIỆP VÀ CHÍNH PHỦ

2.1 Đối với người tiêu dùng

Do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19 nhiều doanh nghiệp đã phải ngừng hoạt động hoặc cắt giảm lao động, số lượng người lao động bị mất

việc gia tăng, thu nhập từ tiền lương tiền công của người lao động bị cắt giảm. Theo số liệu ghi nhận của Tổng cục thống kê tính đến quý I năm 2022, cả nước còn hơn 16,9 triệu người trong độ tuổi lao động chịu ảnh hưởng trực tiếp do dịch bệnh. Chiếm tỷ lệ cao trong số lao động này là những người có độ tuổi từ 25 -54 tuổi có công việc bị ảnh hưởng bởi đại dịch Covid-19 đạt 73,8 %. Đây là độ tuổi lao động tạo ra thu nhập chính trong gia đình bị ảnh hưởng điều đó sẽ làm giảm sức mua hàng hóa của người tiêu dùng trong mùa dịch Covid-19.

Trước những khó khăn của người tiêu dùng nói chung, Nhà nước ta đã ban hành Chính sách tài khóa hỗ trợ Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội theo Nghị quyết số 43/2022/QH15 ban hành ngày 11/01/2022 của Quốc hội. Tiếp theo đó, ngày 28/01/2022 Chính phủ đã ban hành Nghị định số 15/2022/NĐ-CP để hướng dẫn các quy định chính sách miễn, giảm thuế nói trên.

Như chúng ta biết, thuế GTGT là một trong những loại thuế gián thu, đánh trên phần giá trị tăng thêm của hàng hóa, dịch vụ phát sinh từ khâu sản xuất, khâu lưu thông cho đến khi tới tay người tiêu dùng, do đó khi Chính phủ giảm thuế GTGT thì tổng giá trị thanh toán hàng hóa, dịch vụ sẽ giảm, từ đó giúp người dân có thể mua hàng hóa, dịch vụ được nhiều hơn với cùng một lượng tiền như thời gian chưa giảm thuế GTGT.

Ngay sau khi Nghị định ban hành được áp dụng, hàng loạt hệ thống siêu thị, trung tâm thương mại, các doanh nghiệp trên toàn nước đã thực hiện giảm thuế GTGT từ 10% xuống còn 8% đã được áp dụng đồng loạt từ 01/02/2022 cùng với khoảng thời gian sau kỳ nghỉ tết và người dân cũng có thêm niềm vui đầu năm.

Trước đây khi Nghị định số 15/2022/NĐ-CP chưa được áp dụng, khi chúng ta mua 1 đơn hàng trị giá 1 triệu đồng thì sẽ phải chịu thêm 100.000 VNĐ thuế GTGT, nhưng hiện chỉ là 80.000 VNĐ. Nhiều người tiêu dùng đều cho rằng: "Nhà nước giảm thuế vậy thì người dân rất là mừng, dù ít nhưng cũng cảm thấy vui, vì sau đại dịch, ai cũng khó khăn. Một lần mua giá trị được giảm có thể chỉ

là số ít nhưng nếu cộng dồn lại nhiều lần, nhiều món thì cũng thành số nhiều".

Với nhiều gia đình, việc giảm thuế GTGT thì số tiền thuế được giảm có thể chỉ là vài trăm ngàn đồng/tháng, nhưng nếu đánh giá trên tổng thể cả nước, số tiền giảm thuế này có thể lên đến vài chục ngàn tỷ đồng.

Trong thị trường, tại các siêu thị trên toàn quốc đa phần là các hàng hóa, dịch vụ chịu thuế suất thuế GTGT là 10%, nên khi thuế GTGT từ 10% giảm xuống còn 8% được áp dụng đồng loạt khắp cả nước thì chính sách này sẽ có độ bao phủ, tác động rất rộng. Với ưu điểm của gói chính sách giảm thuế GTGT thì người tiêu dùng sẽ có tâm lý phấn khởi khi đi mua hàng hóa, dịch vụ nhiều hơn, từ đó có tác dụng kích cầu tiêu dùng, thúc đẩy người dân mua sắm nhiều hơn.

Mặt khác, chính sách giảm thuế GTGT từ 10% xuống còn 8 % còn có tác động gián tiếp giúp người lao động tìm kiếm việc làm dễ hơn, giảm tỷ lệ thất nghiệp, công việc ổn định và tăng thêm thu nhập cho họ. Theo báo cáo của Tổng cục Thống kê, tỷ lệ thất nghiệp trong độ tuổi lao động năm 2022 đã giảm đáng kể so với cùng kỳ năm 2021. Tính đến hết quý IV năm 2022, sau 11 tháng áp dụng gói chính sách hỗ trợ giảm thuế GTGT, tỷ lệ thất nghiệp cả nước còn 2,32% giảm 1,24% so với cùng kỳ năm 2021 (bảng 3).

Bảng 3. Tỷ lệ thất nghiệp trong độ tuổi lao động qua các năm 2021-2022

(Đơn vị: %)

Quý	Năm 2021	Năm 2022
I	2,42	2,46
II	2,62	2,32
III	3,98	2,28
IV	3,56	2,32

[Nguồn số liệu của Tổng cục thống kê]

Như đã phân tích ở trên khi Chính phủ giảm thuế GTGT xuống còn 8 % kích thích nhu cầu người tiêu dùng, tăng sức mua hàng hóa dịch vụ, kích cầu tăng lên đẩy mạnh tiêu thụ sản phẩm hàng hóa, dịch vụ trên thị trường. Điều đó cũng sẽ tác động làm cho quá trình lưu thông hàng hóa được đẩy nhanh, giúp cho quá trình sản xuất của doanh nghiệp được phát triển và ổn định giúp

người lao động có được việc làm ổn định hơn và thu nhập tăng thêm.

2.2 Đối với doanh nghiệp

a. Những ưu điểm của chính sách giảm thuế GTGT xuống 8% tới doanh nghiệp

Thứ nhất, Chính phủ ban hành chính sách giảm thuế GTGT xuống 8% thì với doanh nghiệp sẽ tiết kiệm được chi phí đầu vào. Đối với doanh nghiệp thì nguyên, nhiên, vật liệu, hàng hóa, dịch vụ và các yếu tố đầu vào chính là điều kiện cho quá trình sản xuất kinh doanh của họ, do đó khi Chính phủ giảm thuế GTGT xuống còn 8% giúp doanh nghiệp tiết kiệm tiền vốn chi ra để thanh toán tiền thuế GTGT. Điều đó đồng nghĩa với việc doanh nghiệp sẽ giảm được nguồn tài chính khoảng 2% do thuế suất GTGT giảm trong tổng giá trị yếu tố mua vào của doanh nghiệp.

Trước đây khi chưa giảm thuế GTGT nếu tổng giá trị yếu tố mua vào trong kỳ của doanh nghiệp là 1 tỷ đồng thì doanh nghiệp phải thanh toán 100 triệu đồng tiền thuế GTGT cho người bán. Khi giảm thuế GTGT xuống 8% thì doanh nghiệp lúc này chỉ phải trả 80 triệu đồng tiền thuế, tức là đã tiết kiệm được 20 triệu đồng. Nếu như cộng dồn trong khoảng thời gian 11 tháng áp dụng gói chính sách này thì đối với một doanh nghiệp khoản tiền tiết kiệm đó sẽ có thể không phải là một con số nhỏ. Số tiền trên sẽ tiếp tục được doanh nghiệp bổ sung vào nguồn vốn để tái đầu tư, chủ động được hơn về tài chính đẩy nhanh quá trình sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp.

Thứ hai, doanh nghiệp được giảm thuế GTGT đầu vào, giúp họ giảm áp lực phải tăng giá thành sản phẩm, dịch vụ khi các chi phí tăng cao. Qua đó, nâng khả năng tiêu thụ sản phẩm, dịch vụ.

Khi thuế giá trị gia tăng hạ xuống còn 8% người tiêu dùng là nhóm đối tượng được hưởng lợi nhất do chính sách giảm thuế GTGT. Về bản chất, việc giảm thuế GTGT sẽ ảnh hưởng đến chi phí thực tế mà nhóm đối tượng này phải chịu. Trong 11 tháng năm 2022, thuế GTGT giảm 2%, đồng nghĩa với chi phí chi tiêu cũng trực tiếp giảm 2%. Bởi khi tình hình dịch bệnh kéo dài, người dân là những người bị ảnh hưởng nặng nề nhất khi thu nhập, việc làm... đều bị ảnh hưởng, thậm chí bị giảm mạnh. Chính sách này sẽ tăng sức

mua của người tiêu dùng, tránh trường hợp đẩy giá, kích cầu trên thị trường tăng lên, hàng hóa, dịch vụ được đẩy mạnh tiêu thụ, doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ của doanh nghiệp tăng theo. Để có thể minh họa cho ưu điểm này của gói chính sách tác động đến khối doanh nghiệp, tác giả trích dẫn số liệu Tổng cục thống kê về tổng mức bán lẻ và doanh thu dịch vụ tiêu dùng năm 2022 đây là khu vực tiếp cận trực tiếp với người tiêu dùng, cụ thể qua bảng 4.

Bảng 4. Tổng mức bán lẻ và doanh thu dịch vụ tiêu dùng qua các năm 2019-2022

Chỉ tiêu	So sánh (%)	
	2022/2019	2022/2021
Tổng mức bán lẻ và doanh thu dịch vụ tiêu dùng	15	19,8

[Nguồn số liệu của Tổng cục thống kê]

Qua bảng số liệu trên cho thấy, tổng mức bán lẻ và doanh thu dịch vụ tiêu dùng năm 2022 tăng đáng kể so với năm 2021 và đặc biệt tăng 15% so với năm 2019 khi thời kỳ mà dịch bệnh chưa ảnh hưởng đến nền kinh tế. Đây là một kết quả rất đáng mừng, kết quả này có được từ nhiều chính sách ưu đãi thực thi của Chính phủ nhưng trong đó có đóng góp quan trọng của gói chính sách giảm thuế GTGT của Chính phủ.

Thứ ba, việc giảm thuế GTGT đầu vào, giúp các doanh nghiệp gia tăng sản xuất, tạo điều kiện cho các doanh nghiệp phục hồi, duy trì và mở rộng sản xuất kinh doanh. Việc giảm GTGT được xem như là đòn bẩy kinh tế kích cầu tiêu dùng của cả xã hội, hàng hóa được lưu thông, qua đó sẽ góp phần hỗ trợ hoạt động sản xuất kinh doanh, giúp doanh nghiệp phát triển đưa nền kinh tế sớm phục hồi.

b. Những hạn chế của chính sách giảm thuế GTGT còn 8% tới doanh nghiệp

Bên cạnh những lợi ích đem lại cho doanh nghiệp khi Chính phủ ban hành chính sách giảm thuế GTGT từ 10% xuống 8% của một số mặt hàng thì doanh nghiệp gặp không ít những khó khăn trong quá trình thực hiện:

Thứ nhất, thời gian áp dụng Nghị định số 15/2022/NĐ-CP và Nghị quyết 43/2022/NQ-CP

từ ngày 01/02/2022 đây là thời điểm diễn ra ngay sau kỳ nghỉ tết Nguyên Đán là thời điểm các doanh nghiệp phải hoàn thiện hồ sơ báo cáo tài chính áp dụng nhiều điểm mới theo thông tư 80/2021/TT-BTC, cũng như đây là giai đoạn các doanh nghiệp đang phải chuyển đổi lên hóa đơn điện tử mới theo Nghị định 123/2020/NĐ-CP và thông tư 78/2021/TT-BTC các doanh nghiệp còn lúng túng trong việc thực hiện các văn bản liên quan đến hóa đơn GTGT. Nên trong thời gian đầu các doanh nghiệp sẽ không thể tránh khỏi những sai sót khi thực hiện văn bản của thuế.

Thứ hai, việc ban hành phụ lục giảm thuế GTGT đi kèm với nghị định 15/2022/NĐCP của Chính phủ chưa chi tiết cụ thể hết các mặt hàng nên đặc biệt đối với các doanh nghiệp cùng một lúc kinh doanh nhiều mặt hàng gặp nhiều vướng mắc và khó khăn trong việc tra cứu mã ngành kinh doanh và mã HS code khi nhập khẩu hàng hóa, nguyên vật liệu xác định thuế GTGT là 8% hay 10%.

Thứ ba, khi xây dựng nghị định Chính phủ chưa ban hành các văn bản hướng dẫn kịp thời nên nhiều doanh nghiệp gặp khó khăn trong quá trình vận hành. Ví dụ có những doanh nghiệp nguyên vật liệu đầu vào không được giảm nhưng sản phẩm đầu ra của doanh nghiệp lại được giảm. Ví dụ ý kiến một số doanh nghiệp làm dịch vụ xây dựng: vật liệu đầu vào sắt, thép....không được giảm thuế, trong khi đầu ra là công trình xây dựng hoàn thành lại nằm trong nhóm được giảm nên thời điểm ban đầu các doanh nghiệp lúng túng chưa biết sản phẩm doanh nghiệp nên áp dụng mức thuế GTGT 8% hay 10%. Hoặc theo ghi nhận điều tra lấy ý kiến, kế toán một doanh nghiệp xây dựng cũng có chung thắc mắc, hợp đồng ký năm 2021 trở về trước, thuế suất VAT 10%, sang năm 2022 mới quyết toán thì có được tính thuế 8% không. Tất cả những thắc mắc khi không có văn bản hướng dẫn kịp thời của cơ quan thuế điều đó làm chậm tiến độ công việc cũng như lập sai thời điểm hóa đơn và khó có thể tránh khỏi bị phạt vi phạm hành chính cho doanh nghiệp.

Thứ tư, trong thời gian đầu khi giảm thuế GTGT xuống còn 8 % của một số mặt hàng cũng khiến

các doanh nghiệp gặp khó khăn trong việc xuất hóa đơn, cùng một đơn hàng vừa có mặt hàng 8 % và vừa có mặt hàng 10 %. Cũng như là việc xử lý hóa đơn điện tử theo nghị định 123/2020/ NĐ-CP và thông tư số 78/2021/ TT- BTC cho những trường hợp khi doanh nghiệp xuất sai hóa đơn do sai thuế suất. Doanh nghiệp rồi như canh hệ khi vừa phải áp dụng hóa đơn điện tử mới vừa phải tìm cách xử lý sai sót khi lỡ xác định sai thuế suất.

Thứ năm, trong quá trình xuất hóa đơn, nếu doanh nghiệp không xác định đúng được mặt hàng mình đang kinh doanh chịu thuế suất chính xác là 10% hay 8 % thì điều đó cũng không tránh khỏi những câu hỏi thắc mắc, yêu cầu đối chiếu của khách hàng, và cả phía cơ quan thuế, cơ quan hải quan. Từ đó, giữa doanh nghiệp và khách hàng có thể phát sinh khiếu kiện và phải giải quyết các tranh chấp phát sinh nếu có. Điều này chắc chắn sẽ ảnh hưởng tới hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

2.3 Đối với Chính Phủ

Để khôi phục lại nền kinh tế sau đại dịch đây là lần đầu tiên thuế GTGT được giảm đồng bộ từ khâu nhập khẩu, sản xuất đến gia công, tiêu dùng. Trong quá trình thực hiện gói chính sách này Chính phủ đã đạt được những mục tiêu đặt ra nhưng bên cạnh đó vẫn còn tồn tại một số hạn chế.

a. Những ưu điểm của chính sách giảm thuế GTGT còn 8 % tới Chính Phủ

Thứ nhất, gói chính sách sau thời gian áp dụng đã mang lại kết quả tích cực, hỗ trợ sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp và cả người tiêu dùng, từ đó góp phần thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, ổn định xã hội. Như đã phân tích ở trên việc giảm thuế GTGT xuống 8 % ở một số mặt hàng kích thích sản xuất kinh doanh phát triển, tạo thêm nguồn thu cho ngân sách. Chính sách giảm thuế GTGT, không chỉ tăng phúc lợi cho người dân, kích cầu tiêu dùng, lưu thông hàng hóa từ đó giảm thuế giúp phục hồi sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp. Theo số liệu ghi nhận của Tổng cục thống kê, tốc độ tăng trưởng GDP của cả nước năm 2022 tăng đáng kể so với năm 2021, thể hiện cụ thể qua bảng 5.

Bảng 5. Tốc độ tăng trưởng GDP qua 2 năm 2021-2022

Quý	Tốc độ tăng GDP, (%)	
	2021	2022
I	4,72	5,05
II	6,73	7,83
III	-6,02	13,71
IV	5,22	5,92
Cả năm	2,58	8,02

[Nguồn số liệu của Tổng cục thống kê]

Qua bảng số liệu trên cho thấy, nền kinh tế Việt Nam năm 2022 đã có tốc độ tăng trưởng tích cực hơn so với năm 2021. Tổng sản phẩm GDP cả nước năm 2022 đạt tốc độ tăng trưởng là 8,02 % tăng cao hơn nhiều so với tốc độ tăng trưởng GDP năm 2021 là 5,44%. Thành quả này cho thấy nền kinh tế nước ta đang trên đà phục hồi lại sau đại dịch.

Số tiền thuế GTGT giảm do được Chính phủ hỗ trợ sẽ góp phần giúp doanh nghiệp và người dân vượt qua khó khăn do tác động của dịch Covid-19 để phục hồi dần và từng bước giúp doanh nghiệp tháo gỡ khó khăn, khắc phục hậu quả của dịch bệnh, sản xuất đi vào hoạt động ổn định, giúp doanh nghiệp phát triển, đồng thời có tác dụng kích cầu tiêu dùng, đầu tư. Nền kinh tế dần dần được hồi phục sau dịch bệnh, đời sống người dân được nâng cao.

Mặt khác, mục tiêu quan trọng thứ hai của gói chính sách giảm thuế theo Nghị quyết 43/2022/QH15 của Quốc hội 15 đã đề ra và đạt được đó chính là kiểm soát lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô, nền kinh tế cả nước đảm bảo cân đối.

Trong tình hình kinh tế khó khăn của cả nước, bên cạnh thực hiện hỗ trợ người tiêu dùng và doanh nghiệp để phục hồi nền kinh tế. Chính phủ cũng đã đề ra mục tiêu phải thực hiện gói chính sách giảm thuế GTGT trong mối quan hệ phải đồng bộ và kết hợp linh hoạt cùng với các công cụ chính sách tiền tệ để nền kinh tế vĩ mô ổn định, lạm phát trong tầm kiểm soát. Tỷ lệ dư trữ bắt buộc của ngân hàng phải được tính toán phù hợp với tình hình kinh tế, tỷ lệ lãi suất cho vay của các tổ chức tín dụng duy trì ở mức lãi suất ưu đãi để hỗ trợ doanh nghiệp và người tiêu dùng.

Tính hết năm 2022 do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19, tình hình kinh tế toàn cầu bị ảnh hưởng, tỷ lệ lạm phát ở các nước trên thế giới tăng và ở mức cao như: tỷ lệ lạm phát của Pháp là 5,2%, của Đức là 7,9%, của Trung Quốc là 4,6%. Tại Việt Nam năm 2022, tỷ lệ lạm phát là 3,15% cao hơn so với cùng kỳ năm trước nhưng được đánh giá đạt mục tiêu Quốc hội đề ra dưới mức 4% cả năm. Đây cũng chính là một thành công trong quá trình chỉ đạo thực hiện kiểm soát lạm phát của Chính phủ. Để góp phần tạo lên thành công đó cũng chính là kết quả thành công đạt được mục tiêu của gói chính sách giảm thuế GTGT mà Chính phủ ban hành.

b. Những hạn chế của chính sách giảm thuế GTGT còn 8 % tới Chính phủ

Bên cạnh 2 mục tiêu lớn đạt được khi thực hiện gói chính sách này của Chính phủ thì việc giảm thuế GTGT cũng đồng nghĩa là khoản thu của ngân sách Nhà nước từ nguồn thu thuế cũng bị giảm theo, theo ước tính thì việc giảm thuế GTGT dự kiến sẽ làm giảm thu thuế năm 2022 gần 50.000 tỷ đồng, làm giảm nguồn thu ngân sách của nhiều địa phương trên cả nước. Chi phí tuân thủ thuế và chi phí quản lý thuế bị tăng lên. Điều đó, cũng sẽ làm cho nguồn ngân sách để chi cho các hoạt động cũng sẽ bị giảm. Đây cũng chính là khó khăn đã được nhận định trước khi thực hiện gói chính sách này.

3. NHỮNG BÀI HỌC KINH NGHIỆM Ở VIỆT NAM

Trước những hậu quả của dịch bệnh Covid-19 để lại cho cuộc sống người dân và toàn nền kinh tế, để đưa đất nước ta phục hồi lại là một trong những mục tiêu hàng đầu của Chính phủ. Sau những nỗ lực chung tay của toàn Đảng, toàn dân đẩy lùi dịch bệnh, cùng nhau khắc phục hậu quả, phục hồi nền kinh tế, nước Việt Nam chúng ta cũng gặt hái được nhiều thành công và được các nước trên thế giới ghi nhận. Qua đó, nước ta góp phần nâng cao vị thế của đất nước trên thế giới. Để đạt được những thành công đó phải kể đến một trong những chính sách quan trọng của Chính phủ trong thời gian qua đó là ban hành chính sách hỗ trợ người tiêu dùng và doanh nghiệp khi giảm thuế GTGT từ 10% xuống 8 % của một số mặt hàng.

Tuy nhiên, bên cạnh những thành công đạt được thì cũng còn những khó khăn khiến các doanh nghiệp chưa khai thác được hết lợi ích đạt được từ gói hỗ trợ. Điều đó cũng sẽ phần nào ảnh hưởng đến kết quả đạt được của gói hỗ trợ giảm thuế GTGT của Chính Phủ. Qua quá trình nghiên cứu và tìm hiểu nhóm tác giả nhận thấy những khó khăn mà doanh nghiệp gặp phải trong thời gian đầu khi áp dụng chính sách hỗ trợ của Chính phủ trong việc giảm thuế GTGT 10% xuống 8 % chủ yếu do doanh nghiệp chưa nhận được sự hướng dẫn hỗ trợ kịp thời từ các cơ quan liên quan, khiến cho họ mất rất nhiều thời gian để tuân thủ. Điều này ảnh hưởng nghiêm trọng tới khả năng và chi phí tuân thủ thuế của doanh nghiệp do khó xác định chính xác nhóm mặt hàng được giảm thuế, vì có hàng ngàn mặt hàng được lưu thông mỗi ngày. Từ đó, nhóm tác giả tổng kết và rút ra được những bài học kinh nghiệm sau:

- *Thứ nhất*, Cơ quan Nhà nước nên sớm có những văn bản hướng dẫn kịp thời trả lời cho các doanh nghiệp những thắc mắc gặp phải khi thực hiện gói hỗ trợ.

- *Thứ hai*, Xây dựng kiện toàn văn bản pháp luật chi tiết cụ thể để tránh khó khăn cho doanh nghiệp khi nghiên cứu, đọc hiểu và thực hiện nội dung các văn bản.

- *Thứ ba*, Cơ quan Nhà nước nên tổ chức buổi tập huấn rộng rãi trong một khoảng thời gian

giới hạn trước để giải thích những khúc mắc trong từng trường hợp cụ thể của doanh nghiệp trước khi áp dụng văn bản. Tránh để doanh nghiệp bị động khi thực hiện văn bản.

- *Thứ tư*, cần có sự thống nhất đồng bộ văn bản hướng dẫn trả lời giữa các cơ quan Thuế, hải quan tránh xảy ra trường hợp như năm 2022 khi áp dụng chính sách giảm thuế GTGT cùng một mặt hàng mà áp dụng hai mức thuế suất khác nhau để doanh nghiệp tránh gặp khó khăn trong quá trình thực hiện.

4. KẾT LUẬN

Trước những hậu quả của đại dịch Covid-19 để lại đã ảnh hưởng nặng nề lên toàn bộ nền kinh tế thế giới nói chung, Việt Nam nói riêng. Song không vì thế mà nền kinh tế nước ta phải đóng cửa. Đảng, Nhà nước tìm những giải pháp khắc phục nền kinh tế phục hồi trở lại, hỗ trợ người tiêu dùng và doanh nghiệp từng bước phục hồi và phát triển. Một trong những giải pháp đó chính là gói hỗ trợ giảm thuế GTGT. Có thể nói, gói giải pháp hỗ trợ doanh nghiệp và người tiêu dùng về giảm thuế GTGT của Quốc hội, Chính phủ trong 11 tháng qua là những “cú hích” rất mạnh góp phần tạo nên những thành công đáng kể để hỗ trợ doanh nghiệp phát triển sản xuất, kinh doanh; giúp người dân dần ổn định cuộc sống sau đại dịch.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Báo cáo tình hình kinh tế - xã hội quý I năm 2022 của Tổng cục thống kê
2. Báo cáo tình hình kinh tế - xã hội quý II năm 2022 của Tổng cục thống kê
3. Báo cáo tình hình kinh tế - xã hội quý III năm 2022 của Tổng cục thống kê
4. Báo cáo tình hình kinh tế - xã hội quý IV năm 2022 của Tổng cục thống kê
5. Báo điện tử Đảng Cộng sản Việt Nam, Thứ sáu, ngày 29/12/2021. URL: <https://dangcongsan.vn/kinh-te-va-hoi-nhap/nam-2021-du-bao-lam-phat-nam-duoc-kiem-soat-0-muc-1-9-600035.html>
6. Báo điện tử Đảng Cộng sản Việt Nam, Thứ năm ngày 29/12/2022. URL: <https://dangcongsan.vn/kinh-te/chi-so-gia-tieu-dung-nam-2022-tang-3-15-628855.html>
7. Nghị quyết 43/2022/QH15: Giảm thuế GTGT từ 10% xuống 8% trong năm 2022.
8. Nghị định 15/2022/NĐ-CP giảm thuế GTGT xuống 8 % ngày 01/02/2022
9. Báo điện tử VIETNAMPLUS: <https://dhtn.ttxvn.org.vn/donvi/bao-dien-tu-vietnamplus-480>

Thông tin của tác giả:**TS. Lân Thị Hòa**

Trưởng Khoa Kinh tế, Trường Đại học Công nghiệp Quảng Ninh

Điện thoại: +(84).912.363.088 - Email: lanhhoa84@gmail.com

ThS. Nguyễn Thị Thơm

Khoa Kinh tế, Trường Đại học Công nghiệp Quảng Ninh

Điện thoại: +(7).978.210.287 - Email: chithom.nguyen87@gmail.com

IMPACTS OF VAT REDUCTION POLICY UNDER RESOLUTION 43/2022/QH15 ON ECONOMY - SOCIAL AND LEARNINGS LEARNED IN VIET NAM**Information about authors:**

Lanh Thi Hoa, Ph.D., Head of Economics Faculty, Quang Ninh University of Industry, email: lanhhoa84@gmail.com

Nguyen Thi Thom, M.Econ, Faculty of Economics, Quang Ninh University of Industry

Abstract

In the period of 2020-2021, our country heavily been affected by the Covid-19 pandemic, the so Government of Viet Nam has issued a policy package to reduce VAT according to Resolution 43/2022/QH15 in order to restore the economy. In the process of implementing this package of tax reduction policies, the Government not only aims to recover the whole country's economy after the pandemic, but also contributes to supporting consumers and businesses to overcome the consequences of the Covid-19 pandemic. Although there are many benefits that people and businesses receive from this policy package, there are also many difficulties in the process of implementing it. On the basis of research, using comparative methods and analyzing data, evaluate the advantages and limitations of the VAT reduction policy package for consumers, businesses and the Government. From there, the authors they give lessons learned that can be a reference for the authorities to remove limitations for future solution packages.

Keywords: VAT, Resolution 43, Recovery of economic development, Covid-19 pandemic

REFERENCES:

1. Report on the socio-economic situation in the first quarter of 2022 of the General Statistics Office
2. Report on the socio-economic situation in the second quarter of 2022 of the General Statistics Office
3. Report on the socio-economic situation in the third quarter of 2022 of the General Statistics Office
4. Report on the socio-economic situation in the fourth quarter of 2022 of the General Statistics Office
5. Online newspaper Communist Party of Vietnam, Friday, December 17, 2021. URL: <https://dangcongsan.vn/kinh-te-va-hoi-nhap/nam-2021-du-bao-lam-phat-nam-duoc-kiem-soat-o-muc-1-9-600035.html>
6. Online newspaper Communist Party of Vietnam, Thursday, December 29, 2022. URL: <https://dangcongsan.vn/kinh-te/chi-so-gia-tieu-dung-nam-2022-tang-3-15-628855.html>
7. Resolution 43/2022/QH15: Reducing VAT from 10% to 8% in 2022.

8. Decree 15/2022/ND-CP reducing VAT to 8% on February 1, 2022
9. VIETNAMPLUS electronic newspaper: <https://dhtn.ttxvn.org.vn/donvi/bao-dien-tu-vietnamplus-480>

Ngày nhận bài: 31/3/2023;

Ngày gửi phản biện: 01/4/2023;

Ngày nhận phản biện: 27/4/2023;

Ngày chấp nhận đăng: 28/4/2023.